

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST.
Ngày: 27-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lưu Thị Thôi

2/ Ông Lê Văn Toàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố P: Ông Giang Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 13/02/2023, đối với bị cáo:

Trần Văn T, giới tính: Nam; (Tên gọi khác: Cọt), sinh năm 1983 tại B; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, phường Xuân An, thành phố P, tỉnh B; Chỗ ở: Thôn Xuân Phong, xã Phong Năm, thành phố P, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Hồ Thị B; Cùng trú tại: Khu phố 3, phường Xuân An, thành phố P, tỉnh B; Vợ: Huỳnh Thị Ái N; Con: có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Huỳnh Thị Ái N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Xuân Phong, xã Phong Năm, thành phố P, tỉnh B.

2. Nguyễn Đỗ Quốc Ty, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh B.

3. Nguyễn Thanh Kiệt, sinh năm 1997. Địa chỉ: Xóm 12, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh B.

4. Nguyễn Thị Ánh Nga, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Bình Tây 2, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

5. Võ Thị Diễm Ái, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

6. Nguyễn Văn Lập, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Xuân Phong, xã Phong Năm, thành phố P, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12/2020, Trần Văn T (tên thường gọi là Cọt, sinh năm 1983, trú tại khu phố 3, phường Xuân An, thành phố P) thuê 01 căn nhà ở thôn Xuân Phong, xã Phong Năm, thành phố P của Nguyễn Văn Lập (sinh năm 1989, trú Thôn Xuân Phong, xã Phong Năm) để ở và mở quán nước chứa mại dâm thu lợi bất chính. T bố trí 04 phòng trong quán có trang bị nệm, quạt máy để phục vụ cho việc chứa mại dâm. T cho Nguyễn Thị Ánh Nga (sinh năm 1982, trú tại ấp Bình Tây 2, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang) ở tại quán để bán dâm cho khách và thu của Nga 40.000 đồng/ngày tiền ở. Khi có khách nam đến mua dâm thì Nga sẽ thỏa thuận giá cả rồi đưa khách vào các phòng trong quán để thực hiện hành vi mua bán dâm (tức quan hệ tình dục). Nếu có nhiều khách nam đến mua dâm cùng lúc thì T sẽ gọi thêm các gái bán dâm khác đến bán dâm cho khách. T quy định mỗi lần bán dâm tại quán của T, gái bán dâm sẽ thu của khách 200.000 đồng, sau đó trả cho T 70.000 đồng là tiền chứa mại dâm, 130.000 đồng còn lại gái bán dâm được hưởng. Vào khoảng 19 giờ ngày 23/12/2021, T cùng với Nga, Huỳnh Thị Ái N (sinh năm 1989) là vợ của T và Liêu Sơn Hưng (sinh năm 1978, cùng trú tại thôn Xuân Phong, xã Phong Năm, thành phố P) là hàng xóm của T ngồi nhậu bên hông quán của T thì có Nguyễn Đỗ Quốc Ty (sinh năm 2001, trú tại thôn Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện Tuy Phong) điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thanh Kiệt (sinh năm 1997, trú tại xóm 12, xã Chí Công, huyện Tuy Phong) đến quán để mua. Khi thấy khách đến, Nga đến nói chuyện với Ty và Kiệt thì biết cả hai có nhu cầu mua dâm nên dẫn vào trong quán. Sau đó, T dùng điện thoại của mình (không rõ số thuê bao) gọi vào số điện thoại (không rõ số thuê bao) của Võ Thị Diễm Ái (sinh năm 1983, trú tại thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai; tạm trú tại thôn Xuân Phong, xã Phong Năm, thành phố P) rồi T đưa điện thoại và nhờ N nói vào điện thoại “Đến làm”. Sau khi nói xong, N đưa lại điện thoại cho T rồi đi công việc. Sau đó, Nga đưa Kiệt vào phòng số 02 tính từ ngoài vào rồi cả hai tự cởi quần áo, Nga xé bao cao su mang theo đeo vào dương vật của Kiệt để thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Khoảng 05 phút sau, Ái đến và dẫn Ty vào phòng số 03 tính từ ngoài vào rồi cả hai tự cởi quần áo

chuẩn bị quan hệ tình dục. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nga và Kiệt đang chuẩn bị quan hệ tình dục tại phòng số 02, Ái và Ty đang chuẩn bị quan hệ tình dục tại phòng số 03 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố P phối hợp cùng Công an xã Phong Nẫm kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, T và N khai việc chứa mại dâm tại quán do mình T thực hiện, N không biết và không giúp sức gì cho T trong việc chứa mại dâm. Ngày 23/12/2021, khi T nhờ N nói vào điện thoại “đi làm” thì N không biết T gọi Ái đến quán để bán dâm. (Bút lục số 21-23, 26 - 33).

Vật chứng của vụ án:

+ 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ khăn lạnh đã qua sử dụng thu giữ ở phòng số 2 từ ngoài vào tại quán cà phê của T.

+ Thu giữ của Nguyễn Thị Ánh Nga:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI: 354359085695544/01;

- 04 bao cao su chưa qua sử dụng màu xanh;

- 01 vỏ bao cao su màu xanh đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 1.400.000 đồng (Bút lục số 23, 67).

Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI: 354359085695544/01 và số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Ánh Nga, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của Nga, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Nga. (Bút lục số 147).

Đối với 01 chiếc điện thoại di động T dùng để gọi Võ Thị Diễm Ái đến bán dâm, T đã làm mất trong lúc bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ khăn lạnh đã qua sử dụng, 04 bao cao su chưa qua sử dụng màu xanh và 01 vỏ bao cao su màu xanh đã qua sử dụng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P bảo quản chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 10/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 01 điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn T về tội “Chứa mại dâm” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 điều 327; điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ khăn lạnh đã qua sử dụng, 04 bao cao su chưa qua sử dụng màu xanh và 01 vỏ bao cao su màu xanh

đã qua sử dụng. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 91 ngày 15/02/2023 Chi cục Thi hành án dân sự P.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi chứa mại dâm được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, Trần Văn T đã có hành vi sử dụng quán nước không tên tại thôn Xuân Phong, xã Phong Nẫm, thành phố P) do T quản lý chứa 02 đôi mua bán dâm là Nguyễn Thanh Kiệt và Nguyễn Thị Ánh Nga, Nguyễn Đỗ Quốc Ty và Võ Thị Diễm Ái để thu lợi bất chính. Khi Kiệt và Nga ở phòng số 02, Ty và Ái ở phòng số 03 đang chuẩn bị quan hệ tình dục thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang có 02 cặp nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm, tuy nhiên quá trình điều tra xác định Ty và Kiệt cùng nhau đi mua dâm, Ty là người trực tiếp đứng ra thỏa thuận giá cả mua dâm. Do đó, căn cứ điểm b, mục 4.2 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự thì không coi đây là trường hợp phạm tội 02 lần.

Hành vi chứa mại dâm của của Trần Văn T vào ngày 23/12/2021 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét Hành vi của Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa, xâm phạm đến đạo đức, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, Trần Văn T đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, T và N khai việc chứa mại dâm tại quán do mình T thực hiện, N không biết và không giúp sức gì cho T trong việc chứa mại dâm. Ngày 23/12/2021, khi T nhờ N nói vào điện thoại “đi làm” thì N không biết T gọi Ái đến quán để bán dâm.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ khăn lạnh đã qua sử dụng, 04 bao cao su chưa qua sử dụng màu xanh và 01 vỏ bao cao su màu xanh đã qua sử dụng. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 91 ngày 15/02/2023 chi cục thi hành án dân sự P.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Chứa mại dâm”.

* Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp đựng 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ khăn lạnh đã qua sử dụng, 04 bao cao su chưa qua sử dụng màu xanh và 01 vỏ bao cao su màu xanh đã qua sử dụng

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 91 ngày 15/02/2023 Chi cục thi hành án dân sự P.

* Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.(27/02/2023).

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng

